

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 4568
Ngày: 17/4/2019
Chuyên:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1116/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 09 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh Cúm gia cầm trên
địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2019 – 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;
Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thú y;
Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 13/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, giai đoạn 2019 - 2025”;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 867/SNN-KHTC ngày 01/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Phòng, chống bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2019 – 2025.

Điều 2.

1. Giám đốc các Sở, thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Thủ trưởng các đơn vị được giao nhiệm vụ căn cứ Kế hoạch này để triển khai thực hiện tại địa phương, đơn vị.
2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị và các tổ chức liên quan thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / *MS M*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT NN UBND tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Nghệ An;
- VP UBND tỉnh:
 - + PVP TC;
 - + Lưu: VT, NN (M). *VP*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Viết Hồng

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2019 – 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1116/QĐ-UBND ngày 09/4/2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

Phần 1. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Căn cứ pháp lý

- Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y;
- Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 13/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, giai đoạn 2019 - 2025”;
- Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

II. Căn cứ yêu cầu thực tế phòng, chống bệnh Cúm gia cầm

Bệnh Cúm gia cầm (CGC) là một bệnh truyền nhiễm ở loài gia cầm. Tác nhân gây bệnh là do vi rút cúm type A với 16 loại kháng nguyên H và 9 loại kháng nguyên N, vi rút cúm A có thể có nhiều loại phân type cúm (có thể tới 144 loại). Thông thường chúng không gây bệnh hoặc chỉ gây bệnh nhẹ giới hạn ở đường hô hấp của chim hoang dã và gia cầm nhiễm, nhưng một số chủng cường độc (H5, H7, và H1, H2, H3) có thể gây bệnh nặng ở hầu hết các cơ quan trong cơ thể, gây nên dịch cúm ở gia cầm và ở người, do tính thích ứng thụ thể sialic của chúng.

Trên thế giới, một số phân type cúm A đã gây nên các đại dịch cúm như H2N2, H3N8, H3N2, H1N1... Trong một vài năm trở lại đây, đặc biệt trong năm 2014 trên thế giới đã ghi nhận sự xuất hiện và tái bùng phát của nhiều chủng cúm mới như H5N1, H7N9, H5H6, H9N2, H5N2, H5N3, và H5N8...

Tại Việt Nam, từ năm 2003 đến nay lưu hành các chủng vi rút cúm A: H5N1, H5N6. Nước ta chưa ghi nhận trường hợp mắc cúm A(H5N6) ở người, cũng như chưa ghi nhận các ổ dịch cúm A(H7N9), cúm A(H5N8), cúm A(H5N2) trên cả gia cầm và người. Tuy nhiên nước láng giềng Trung Quốc năm 2013 cho đến nay đã ghi nhận xảy ra các ổ dịch cúm H7N9 trên người. Nguy cơ xâm nhiễm vào Việt Nam là rất cao.

Trên địa bàn tỉnh Nghệ An, từ năm 2017 đến đầu năm 2019 đã xảy ra 11 ổ dịch Cúm gia cầm. Kết quả lấy mẫu giám sát cho thấy dịch cúm gia cầm xảy ra tại tỉnh Nghệ An chủ yếu do vi rút cúm gia cầm H5N1, một số ổ dịch do vi rút H5N6 gây ra.

Theo đánh giá vào tháng 2/2015 của Tổ chức Y tế thế giới, sự xuất hiện liên tục các chủng vi rút cúm mới và đặc tính biến đổi thường xuyên của các chủng vi rút cúm là rất đáng quan tâm và chủng vi rút cúm A H5 là mối đe dọa rõ ràng nhất cho sức khỏe con người. Một số chủng vi rút cúm gia cầm không gây biểu hiện lâm sàng bệnh trên gia cầm nhưng có thể lây truyền bệnh cho người và gây tử vong ở người (vi rút cúm A/H7N9).

Hiện tại dịch bệnh có tính chất địa phương, tuy nhiên kết quả giám sát các năm qua cho thấy tỉ lệ lưu hành virus CGC type A/H5N1 và A/H5N6 tương đối cao (khoảng 5%), Công tác phòng, chống dịch bệnh CGC ở cơ sở vẫn chưa được thực hiện đầy đủ, tỷ lệ tiêm phòng vắc xin cúm gia cầm chưa đạt tỷ lệ bảo hộ trên đàn vật nuôi....

Để giảm thiểu thiệt hại về người, sức khỏe, kinh tế cho nhân dân do dịch bệnh Cúm gia cầm gây ra, các cấp, ngành, địa phương cần thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh.

Phần 2. MỤC TIÊU VÀ NỘI DUNG THỰC HIỆN

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Kiểm soát, khống chế không để dịch bệnh Cúm gia cầm (CGC) xảy ra và lây lan diện rộng; chủ động giám sát để phát hiện sớm, cảnh báo và có giải pháp phòng, chống; tạo điều kiện cho việc xây dựng thành công các vùng, các chuỗi cơ sở chăn nuôi gia cầm an toàn dịch bệnh; góp phần giảm thiểu tác động tiêu cực của CGC đối với sức khỏe cộng đồng và các hoạt động thương mại của Nghệ An.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tổ chức kiểm soát tốt dịch bệnh, chủ động giám sát phát hiện sớm, xử lý kịp thời ổ dịch và không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng.
- Ngăn chặn không để các nhánh, các chủng vi rút mới nguy hiểm xâm nhiễm vào và lây lan rộng trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
- Tổ chức tiêm phòng đạt tỷ lệ tối thiểu 80% tổng đàn.
- Xây dựng thành công các vùng, chuỗi sản xuất gia cầm, sản phẩm gia cầm an toàn dịch bệnh theo khuyến cáo của OIE, nhằm đáp ứng tiêu dùng trong tỉnh, trong nước và xuất khẩu gia cầm, sản phẩm của gia cầm.
- Góp phần giảm thiểu hoặc không để phát sinh các ca bệnh CGC ở người do nhiễm các chủng vi rút cúm nguy hiểm (H5 và H7).

II. NHIỆM VỤ

- Phân vùng nguy cơ (cấp huyện) để có cơ sở xây dựng các biện pháp và bố trí các nguồn lực tổ chức các hoạt động kiểm soát, phòng chống bệnh cúm gia cầm phù hợp, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm dịch bệnh và tình hình thực tế tại các địa phương.

- Tổ chức chủ động giám sát dịch bệnh để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm và xử lý triệt để ổ dịch ngay từ khi mới phát hiện, không để lây lan ra diện rộng; xác định chính xác chủng loại vi rút cúm lưu hành để có cơ sở lựa chọn chủng loại vắc xin phù hợp cho công tác phòng dịch bệnh CGC.

- Xử lý ổ dịch CGC theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi

hành Luật.

- Tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia cầm thuộc diện tiêm phòng; tiêm phòng bao vây khi xuất hiện dịch bệnh CGC.

- Tổ chức quản lý và kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; đặc biệt là kiểm soát vận chuyển qua biên giới; tổ chức phòng, chống nhập lậu gia cầm, sản phẩm gia cầm vào Nghệ An; kiểm soát áp nở gia cầm, kiểm soát giết mổ gia cầm bảo đảm an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh.

- Tập trung và đẩy mạnh công tác xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi các cơ sở chăn nuôi gia cầm, sản xuất sản phẩm gia cầm an toàn bệnh CGC để phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong tỉnh, trong nước và xuất khẩu.

- Tổ chức nghiên cứu, tìm hiểu xác định đặc điểm dịch tễ và các yếu tố nguy cơ và quy luật phát sinh, lây lan dịch bệnh.

- Chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi; vận động người dân tự giác báo cáo khi phát hiện gia cầm bị bệnh, gia cầm nghi mắc bệnh CGC; giảm thiểu các hành vi làm dịch phát sinh và lây lan dịch bệnh; thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng để tiêu diệt tác nhân gây bệnh trong môi trường chăn nuôi; đẩy mạnh áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi và các biện pháp chủ động phòng bệnh.

III. CÁC NỘI DUNG CHÍNH CỦA KẾ HOẠCH

1. Phân vùng để có cơ sở kiểm soát có hiệu quả dịch bệnh CGC

Nguyên tắc phân vùng nguy cơ (cấp huyện) dựa trên các tiêu chí sau:

- Huyện giáp biên giới với nước láng giềng.

- Số ổ dịch CGC xảy ra trên địa bàn cấp huyện trong 5 năm (2014 - 2018) hoặc có ổ dịch CGC xảy ra tại huyện trong năm đánh giá chuyển đổi huyện nguy cơ.

- Tỷ lệ lưu hành vi rút CGC có khả năng gây ra dịch bệnh ở gia cầm và ở người (H5, H7, H9) qua kết quả giám sát chủ động trong 5 năm (2014 - 2018) hoặc có ổ dịch CGC xảy ra tại huyện trong năm đánh giá chuyển đổi huyện nguy cơ.

- Cơ cấu, tổng đàn gia cầm (bao gồm cả tổng đàn vịt).

a) Huyện nguy cơ cao

Huyện nguy cơ cao bao gồm những huyện có tối thiểu một trong những tiêu chí sau:

- Có từ 02 lần xuất hiện ổ dịch CGC trong 5 năm qua (2014 - 2018) hoặc có ổ dịch CGC xảy ra tại huyện trong năm đánh giá chuyển đổi huyện nguy cơ.

- Có từ 02 lần phát hiện vi rút CGC (chủng A/H5N1, A/H5N6) trong 5 năm qua (2014 - 2018) hoặc 02 lần phát hiện vi rút trong năm đánh giá chuyển đổi huyện nguy cơ.

- Có tổng số hộ chăn nuôi gia cầm, số gia cầm, số hộ nuôi vịt và tổng đàn vịt có số lượng lớn, cụ thể huyện có: Trên 3.000 hộ chăn nuôi gia cầm, trên 100.000 con gia cầm, trên 100 hộ nuôi vịt, trên 11.000 con vịt.

Tổng cộng có 9 huyện nguy cơ cao về CGC, cụ thể: Thành phố Vinh, Thị xã Hoàng Mai, Quỳnh Lưu, Yên Thành, Diễn Châu, Đô Lương, Nghi Lộc, Nam Đàn, Hưng Nguyên.

b) Huyện nguy cơ thấp

Huyện nguy cơ thấp bao gồm những huyện có tối thiểu một trong những tiêu chí sau:

- Không có ổ dịch CGC xảy ra trong 5 năm qua (2014 - 2018) hoặc trong năm đánh giá chuyển đổi huyện nguy cơ.

- Có không quá 01 lần phát hiện vi rút CGC (chủng A/H5N1, A/H5N6) trong 5 năm qua (2014 - 2018) hoặc trong năm đánh giá chuyển đổi huyện nguy cơ.

- Có tổng số hộ chăn nuôi gia cầm, số gia cầm, số hộ nuôi vịt và tổng đàn vịt có số lượng thấp, cụ thể huyện có: Dưới 3.000 hộ chăn nuôi gia cầm, dưới 100.000 con gia cầm, dưới 100 hộ nuôi vịt, dưới 11.000 con vịt.

- Có chuỗi chăn nuôi gia cầm bảo đảm an toàn dịch bệnh.

- Các huyện đã được công nhận vùng an toàn đối với bệnh CGC.

Tổng cộng có 12 huyện nguy cơ thấp về CGC, cụ thể: thị xã Cửa Lò, Quế Phong, Quỳnh Châu, Kỳ Sơn, Quỳnh Hợp, Nghĩa Đàn, thị xã Thái Hòa, Tương Dương, Tân Kỳ, Con Cuông, Anh Sơn, Thanh Chương.

c) Chuyển đổi huyện nguy cơ

Hàng năm, căn cứ tiêu chí phân vùng huyện nguy cơ nêu trên, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT quyết định việc chuyển đổi giữa các vùng nguy cơ; lập danh sách các huyện nguy cơ cao, nguy cơ thấp gửi Cục Thú y, Bộ Nông nghiệp và PTNT để theo dõi, giám sát; trường hợp thấy cần thiết, Cục Thú y quyết định việc phân vùng nguy cơ cho phù hợp với tình hình dịch bệnh chung của cả nước.

2. Giám sát dịch bệnh

a) Giám sát tại huyện nguy cơ cao

- Giám sát bị động

+ Đàn gia cầm nuôi có biểu hiện nghi ngờ bệnh CGC phải được lấy mẫu để xét nghiệm vi rút CGC và chẩn đoán phân biệt.

+ Đàn gia cầm nghi có tiếp xúc với đàn gia cầm mắc bệnh CGC phải được giám sát, lấy mẫu xét nghiệm vi rút CGC.

+ Chim hoang dã, động vật mắc cảm với bệnh CGC tại vườn thú, vườn quốc gia bị ốm, chết không rõ nguyên nhân phải được gửi bệnh phẩm xét nghiệm vi rút CGC.

+ Kinh phí lấy mẫu, gửi mẫu, chẩn đoán xét nghiệm được lấy từ nguồn ngân sách địa phương cấp huyện.

- Giám sát chủ động

Giám sát sau tiêm phòng và kinh phí giám sát chủ động lưu hành vi rút CGC trên địa bàn Nghệ An do Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh chịu trách nhiệm xây dựng tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh phê duyệt và bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện. Hàng năm, ngân sách của UBND tỉnh Nghệ An bảo đảm kinh phí cho hoạt động giám sát này.

b) Giám sát tại huyện nguy cơ thấp

- Tổ chức chủ động lấy mẫu giám sát ở tất cả các vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh để tạo điều kiện cho việc xây dựng thành công các vùng, chuỗi cơ sở chăn nuôi gia cầm an toàn dịch bệnh, nhằm đáp ứng tiêu dùng trong tỉnh, trong nước và xuất khẩu

gia cầm và sản phẩm gia cầm.

- Giám sát lưu hành vi rút CGC và giám sát sau tiêm phòng tại vùng an toàn dịch bệnh, vùng đệm của cơ sở an toàn dịch bệnh. Ngân sách của UBND tỉnh bảo đảm việc thực hiện hoạt động giám sát này.

- Giám sát lưu hành Vi rút CGC tại Cơ sở an toàn dịch bệnh. Doanh nghiệp, chủ cơ sở chăn nuôi gia cầm an toàn dịch bệnh chi trả kinh phí cho hoạt động giám sát này.

c) Giám sát CGC trên gia cầm nhập lậu

Xây dựng kế hoạch giám sát CGC trên đàn gia cầm nhập lậu bị bắt giữ trên địa bàn tỉnh, kinh phí của tỉnh bảo đảm thực hiện hoạt động giám sát này.

3. Xử lý ổ dịch

Thực hiện việc xử lý ổ dịch theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y.

4. Tiêm vắc xin phòng bệnh

a) Đối với huyện nguy cơ cao

- Ngân sách UBND tỉnh bố trí kinh phí mua vắc xin dự phòng và chi phí tiêm phòng bao vây ổ dịch CGC, tiêm phòng vắc xin định kỳ cho đàn gia cầm nuôi nhỏ lẻ tại các hộ gia đình.

- Đối với đàn gia cầm chăn nuôi theo hình thức trang trại và cơ sở ATDB, chủ gia cầm có trách nhiệm tự chi trả chi phí tiêm phòng vắc xin.

b) Đối với huyện nguy cơ thấp

- Ngân sách UBND tỉnh bố trí kinh phí mua vắc xin dự phòng và chi phí tiêm phòng bao vây ổ dịch CGC hoặc khi có bằng chứng vi rút CGC lưu hành và có khả năng gây bệnh, lây lan.

- Chủ gia cầm tự chi trả kinh phí cho việc tiêm phòng vắc xin định kỳ cho đàn gia cầm. Tuy nhiên, tùy theo tình hình thực tế của địa phương, Chi cục Chăn nuôi và Thú y đề xuất kinh phí ngân sách của UBND tỉnh hỗ trợ phù hợp.

c) Vắc xin dự phòng của Trung ương

Trong trường hợp dịch CGC xảy ra trên diện rộng trong khi địa phương không bố trí đủ số lượng vắc xin dự phòng, giao Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND tỉnh đề nghị bằng văn bản để Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thú y xem xét, quyết định hỗ trợ vắc xin CGC chống dịch.

5. Kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; quản lý, kiểm soát chợ buôn bán gia cầm sống

a) Kiểm soát vận chuyển trong nước, quản lý, kiểm soát chợ buôn bán gia cầm sống

- Thực hiện việc kiểm soát vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm ra khỏi địa bàn cấp tỉnh theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y; trong đó cần tăng cường phối hợp với các ngành liên quan như Quản lý thị trường, Cảnh sát giao thông, Kiểm lâm,... với chính quyền và các tổ chức đoàn thể các cấp để kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật tại các trạm kiểm dịch đầu mối giao thông cũng như tại các địa bàn cơ sở có nguy cơ cao.

- Từng bước xây dựng hệ thống và cấp mã nhận dạng cho các trang trại chăn nuôi, tạo thuận lợi cho việc truy xuất nguồn gốc gia cầm, sản phẩm gia cầm.

b) Kiểm soát buôn bán, vận chuyển qua biên giới

- Tổ chức kiểm soát hoạt động vận chuyển hàng hóa trên biên giới; tăng cường kiểm tra chặt chẽ khu vực biên giới, cửa khẩu, cảng biển, kịp thời phát hiện hoạt động vận chuyển, nhập lậu gia cầm, sản phẩm gia cầm vào tỉnh Nghệ An.

- Tất cả các lô hàng gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập lậu, không rõ nguồn gốc bị bắt giữ phải được tiến hành lấy mẫu xét nghiệm CGC và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Những huyện, thành, thị không có đường biên giới nếu phát hiện gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập lậu hoặc nghi nhập lậu đi vào địa bàn cần kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức công tác truyền thông về nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng, an toàn dịch bệnh, tác hại đối với nền kinh tế, ngành chăn nuôi,... do hoạt động buôn bán, vận chuyển lậu gia cầm, sản phẩm gia cầm gây ra.

6. Kiểm soát giết mổ gia cầm

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

7. Kiểm soát áp nỡ gia cầm

Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý chăn nuôi và áp nỡ gia cầm.

8. Vệ sinh tiêu độc khử trùng

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô công nghiệp: Hướng dẫn thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt.

- Đối với các hộ chăn nuôi, gia trại: Hướng dẫn thường xuyên thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh, phun thuốc sát trùng, tiêu độc nhằm tiêu diệt các loại mầm bệnh, trong đó có vi rút CGC.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ gia cầm và các sản phẩm của gia cầm bằng vôi bột hoặc hóa chất; thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ gia cầm; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

Thực hiện 2 đến 3 đợt tiêu độc khử trùng môi trường mỗi năm. Ngoài ra căn cứ tình hình thực tế, các địa phương chủ động triển khai thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng để tiêu diệt tác nhân gây bệnh trong môi trường chăn nuôi.

9. Xây dựng vùng, chuỗi cơ sở chăn nuôi an toàn bệnh CGC

Hàng năm, tổ chức hướng dẫn xây dựng vùng, chuỗi cơ sở sản xuất các sản phẩm chăn nuôi gia cầm đạt tiêu chuẩn an toàn dịch bệnh; phấn đấu đến năm 2025, có những cơ sở, vùng (cấp huyện) đạt tiêu chuẩn an toàn dịch bệnh nhằm đáp ứng tiêu dùng trong tỉnh, trong nước và xuất khẩu gia cầm và sản phẩm gia cầm.

- Xây dựng các chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Hướng dẫn các địa phương, các tập đoàn, công ty có tiềm năng xây dựng các chuỗi sản xuất các sản phẩm chăn nuôi gia cầm đạt tiêu chuẩn an toàn dịch bệnh nhằm đáp ứng tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Tổ chức chủ động lấy mẫu giám sát theo tiêu chuẩn của OIE ở tất cả (100%) vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh bảo đảm không có mầm bệnh CGC để tạo điều kiện cho việc xây dựng thành công các vùng, các chuỗi cơ sở chăn nuôi gia cầm an toàn dịch bệnh nhằm đáp ứng tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Hướng dẫn thực hiện việc duy trì trạng thái an toàn bệnh CGC đối với các cơ sở đã được công nhận.

10. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi

Tiếp tục tuyên truyền về nguy cơ dịch tái phát trên diện rộng, nguy cơ lây truyền qua vận chuyển gia cầm; áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; không sử dụng giống gia cầm không rõ nguồn gốc, gia cầm, sản phẩm gia cầm chưa qua kiểm dịch; sử dụng thịt gia cầm phải nấu chín, không ăn tiết canh; vận động người dân tự giác báo cáo khi phát hiện gia cầm bị bệnh, gia cầm nghi mắc bệnh CGC, giảm thiểu các hành vi làm dịch phát sinh và lây lan dịch bệnh...

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở, tổ chức các buổi tọa đàm hoặc viết thông điệp ngắn; xây dựng, in ấn tờ gấp, biển quảng cáo phân phát cho người chăn nuôi, dán ở nơi công cộng (chợ, nơi hội họp ở cấp thôn, xã).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các nội dung của bản Kế hoạch này, các địa phương, sở ngành, cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế để tổ chức triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh CGC trong giai đoạn từ năm 2019 - 2025. Một số yêu cầu cụ thể đối với các cơ quan như sau:

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Chỉ đạo phòng Nông nghiệp (phòng Kinh tế), Trạm Chăn nuôi và Thú y, các phòng, các đơn vị và UBND cấp xã: Xây dựng và trực tiếp tổ chức triển khai kế hoạch phòng, chống bệnh Cúm gia cầm giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn huyện.

- Tổ chức hướng dẫn xây dựng các chuỗi cơ sở, các vùng sản xuất các sản phẩm gia cầm an toàn dịch bệnh.

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông cấp huyện, Truyền thanh cấp xã tăng cường tuyên truyền các nội dung về phòng, chống bệnh CGC; phát động chiến dịch tuyên truyền trong các đợt tiêm phòng vắc-xin cho đàn vật nuôi.

- Đưa chỉ tiêu kết quả phòng, chống bệnh gia súc, gia cầm vào tiêu chí đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của UBND cấp xã.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phòng chống dịch CGC trên địa bàn cấp tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế, các cấp, các ngành liên quan chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức triển khai thực hiện. Tổng hợp kết quả, định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Y tế theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch và kinh phí hoạt động phòng, chống bệnh CGC từng năm, lập dự toán chi tiết kinh phí thực hiện đề nghị Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Tổng kết đánh giá kết quả triển khai phòng chống bệnh CGC hàng năm, đề xuất khen thưởng các địa phương, tập thể, cá nhân có thành tích tốt, đồng thời phê bình các địa phương, tập thể, cá nhân còn chủ quan, chưa chú trọng trong công tác phòng, chống bệnh CGC.

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y:

+ Xây dựng kế hoạch kinh phí hàng năm để triển khai Kế hoạch.

+ Phối hợp với các ngành liên quan, các địa phương kiểm tra, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, giám sát công tác phòng, chống bệnh CGC.

+ Phối hợp với Đài PT-TH, Báo Nghệ An, Báo Nông nghiệp tổ chức thông tin, tuyên truyền sâu rộng các nội dung phòng chống bệnh CGC, các biện pháp chăn nuôi an toàn theo quy trình thực hành chăn nuôi tốt,...

+ Tiếp nhận, chuẩn bị và cung ứng kịp thời, đầy đủ các loại vắc-xin, hóa chất, vật tư, bảo hộ lao động, dụng cụ lấy mẫu,...

+ Tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh các biện pháp khống chế, xử lý ổ dịch khi có bệnh CGC động vật xảy ra trên địa bàn tỉnh.

+ Hàng năm, tổng hợp, phân tích, đánh giá, phân loại lại vùng nguy cơ CGC A/H5, A/H7 của từng huyện để có căn cứ xây dựng kế hoạch phòng chống dịch CGC cho năm kế tiếp.

+ Tổ chức thực hiện giám sát chủ động, giám sát gia cầm nhập lậu vào địa bàn tỉnh.

+ Kiểm tra, hướng dẫn, phối hợp cơ sở xử lý dịch khi có các ổ dịch xảy ra.

+ Kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh con giống gia cầm, đặc biệt đối với cơ sở ấp nở trứng gia cầm.

+ Tổ chức hướng dẫn xây dựng các chuỗi cơ sở, các vùng sản xuất các sản phẩm gia cầm an toàn dịch bệnh để phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cân đối, bố trí kinh phí chi thường xuyên phục vụ hoạt động phòng chống dịch theo quy định. Báo cáo UBND tỉnh nguồn kinh phí phục vụ công tác phòng chống dịch CGC.

4. Cục Hải quan tỉnh

- Chỉ đạo chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng của các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương trong việc ngăn chặn nhập lậu gia cầm, sản phẩm gia cầm qua các cửa khẩu biên giới.

5. BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng của các sở, ban, ngành và chính

quyền địa phương trong việc ngăn chặn nhập lậu gia cầm, sản phẩm gia cầm trên tuyến biên giới, cửa khẩu, đường mòn và lối mở.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trong toàn quân tổ chức thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cư dân khu vực biên giới trong công tác phòng chống dịch, phòng ngừa gian lận thương mại và vận chuyển trái phép gia cầm, sản phẩm gia cầm qua biên giới; hỗ trợ việc tiêu hủy khi có số lượng lớn gia cầm, sản phẩm gia cầm buộc phải tiêu hủy để ngăn chặn dịch bệnh lây lan.

6. Cục Quản lý thị trường

Phối hợp với lực lượng thú y, công an, thanh tra giao thông đấu tranh, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm không rõ nguồn gốc trên thị trường.

7. Sở Giao thông vận tải

- Ban hành văn bản nghiêm cấm các phương tiện vận tải vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm không rõ nguồn gốc, xử lý nghiêm các chủ phương tiện vi phạm.

- Chỉ đạo lực lượng thanh tra giao thông và các đơn vị có liên quan phối hợp với lực lượng quản lý thị trường, thú y, công an đấu tranh, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm không rõ nguồn gốc tại các ga tàu, bến xe, đầu mối giao thông.

8. Công an tỉnh

- Chỉ đạo lực lượng công an phối hợp với lực lượng chức năng của Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm không rõ nguồn gốc; tổ chức dùng phương tiện giao thông ra, vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát để thực hiện việc kiểm soát vận chuyển và vệ sinh, sát trùng tiêu độc.

- Chỉ đạo lực lượng công an lập chuyên án đấu tranh với các đối tượng vận chuyển, buôn bán gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập lậu qua biên giới.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn các biện pháp xử lý môi trường phục vụ công tác phòng chống dịch CGC.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền phòng, chống bệnh Cúm gia cầm giai đoạn 2019 - 2025.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí và hệ thống đài truyền thanh cơ sở tổ chức công tác truyền thông nguy cơ dịch CGC.

11. Ban Chỉ đạo 389 của tỉnh

- Tổ chức triển khai lực lượng tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật vào Nghệ An.

- Phối hợp chặt chẽ, chủ động chia sẻ thông tin, dữ liệu với các cơ quan thú y cấp tỉnh; phối hợp chỉ đạo tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh

động vật theo quy định của pháp luật hiện hành.

12. Doanh nghiệp và người chăn nuôi

Thực hiện các quy định hiện hành của pháp luật về chăn nuôi, thú y, phòng, chống dịch bệnh; thực hiện theo chỉ đạo, đề nghị của cơ quan cấp tỉnh và địa phương được giao chủ trì, tổ chức thực hiện phòng, chống dịch bệnh.

V. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Ngân sách tỉnh

Ngân sách tỉnh đảm bảo kinh phí cho các hoạt động của từng địa phương, bao gồm: Mua vắc xin CGC tiêm phòng định kỳ và tiêm phòng chống dịch; mua sắm dụng cụ, trang bị bảo hộ dùng trong tiêm phòng, công tiêm vắc xin; chủ động giám sát lưu hành vi rút cúm, giám sát sau tiêm phòng; xây dựng các chuỗi chăn nuôi gia cầm, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh; điều tra ổ dịch, lấy mẫu, xét nghiệm mẫu; các hoạt động chống dịch, bảo hộ cá nhân, tiêu hủy gia cầm, tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc; thông tin, tuyên truyền; đào tạo, tập huấn chuyên môn; các hoạt động kiểm tra, giám sát, hội nghị về phòng chống CGC của địa phương ở cấp tỉnh; thực hiện tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng do Trung ương phát động; kinh phí mua hóa chất dự phòng chống dịch.

Hàng năm, ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bố trí kinh phí cho các hoạt động của Kế hoạch tại địa phương; Chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch CGC ở địa phương vận dụng theo các quy định hiện hành của Pháp luật.

2. Ngân sách huyện

Ủy ban nhân dân huyện hàng năm bố trí kinh phí cho các hoạt động của Kế hoạch tại địa phương; bố trí nguồn kinh phí nêu trong phần cơ chế chính sách thuộc trách nhiệm của cấp huyện.

3. Kinh phí do người dân tự bảo đảm

Chủ vật nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi phải đảm bảo chi trả cho tiêm phòng vắc xin CGC cho đàn gia cầm; lấy mẫu, xét nghiệm mẫu, xử lý ổ dịch./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Viết Hồng